

Phụ lục I

DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BAN HÀNH MỚI, BỊ BÃI BỎ LĨNH VỰC NÔNG NGHIỆP, PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN VÀ KINH TẾ HỢP TÁC VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA NGÀNH NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ ĐỒNG NAI

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày /7/2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố)

PHẦN I. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BAN HÀNH MỚI

ST T	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cơ quan thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
A	CẤP XÃ							
I	LĨNH VỰC PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN							
1	3.000611	Đánh giá, phân hạng sản phẩm OCOP	- Ủy ban nhân dân cấp xã: 15 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ sản phẩm. - Ủy ban nhân dân cấp tỉnh: tổ chức đánh giá, phân hạng sản phẩm OCOP cấp tỉnh ít nhất 02 đợt trong năm. Đợt 01 trước ngày 30/6 đối với các hồ sơ được UBND cấp xã đề nghị trước ngày 30/4; đợt 02 trước ngày 30/12 đối với các hồ sơ được UBND cấp xã đề nghị trước ngày 30/10. - Bộ Nông nghiệp và Môi trường: tổ chức đánh giá, phân hạng sản phẩm OCOP cấp quốc gia ít nhất 02 đợt trong năm. Đợt 01 trước ngày 30/9 đối với các hồ sơ được UBND cấp tỉnh đề nghị trước ngày 30/7; đợt 02 trước ngày 30/3 đối với các hồ sơ được UBND cấp tỉnh đề nghị trước ngày 30/01.	Nộp trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính hoặc qua môi trường mạng đến Ủy ban nhân dân cấp xã	- Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính: Ủy ban nhân dân cấp xã - Người có thẩm quyền quyết định: Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã	Không	Điều 6, Điều 7 Quyết định số 26/2026/QĐ-TTg ngày 22/5/2026 của Thủ tướng Chính phủ. Quyết định số 2742/QĐ-BNNMT ngày 14/7/2026 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường	Nội dung TTHC thực hiện theo Quyết định số 2742/QĐ-BNNMT ngày 14/7/2026 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường

PHẦN II. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BÃI BỎ

STT	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Tên VBQPPL quy định việc bãi bỏ thủ tục hành chính	Cơ quan thực hiện	Căn cứ pháp lý
A	CẤP TỈNH				
I	LĨNH VỰC KINH TẾ HỢP TÁC VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN				
1	1.003524	Kiểm tra chất lượng muối nhập khẩu	- Thông tư số 27/2026/TT-BNNMT ngày 30/6/2026 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường ban hành Danh mục sản phẩm, hàng hóa có mức độ rủi ro trung bình, mức độ rủi ro cao thuộc trách nhiệm quản lý của Bộ Nông nghiệp và Môi trường. (Trong đó tại khoản 4 Điều 6 bãi bỏ các nội dung quy định liên quan đến kiểm tra chất lượng muối công nghiệp nhập khẩu tại Điều 1; khoản 1, điểm a khoản 3 Điều 2; khoản 1 Điều 5; Điều 6; khoản 1 Điều 8 Thông tư số 39/2018/TT-BNNPTNT ngày 27/12/2018 quy định TTHC này);	Sở Nông nghiệp và Môi trường	- Quyết định số 2737/QĐ-BNNMT ngày 14/7/2026 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường về việc công bố thủ tục hành chính bị bãi bỏ lĩnh vực kinh tế hợp tác và phát triển nông thôn thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Nông nghiệp và Môi trường.
II	LĨNH VỰC NÔNG NGHIỆP				
1	1.003388	Cấp Giấy chứng nhận doanh nghiệp nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao	Luật Công nghệ cao số 133/2025/QH15 ngày 10/12/2025	Sở Nông nghiệp và Môi trường (UBND cấp tỉnh)	Quyết định số 2794/QĐ-BNNMT ngày 20/7/2026 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường về việc công bố thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực nông nghiệp thuộc phạm vi chức

STT	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Tên VBQPPL quy định việc bãi bỏ thủ tục hành chính	Cơ quan thực hiện	Căn cứ pháp lý
					năng quản lý của Bộ Nông nghiệp và Môi trường
2	1.003371	Cấp lại Giấy chứng nhận doanh nghiệp nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao	Luật Công nghệ cao số 133/2025/QH15 ngày 10/12/2025	Sở Nông nghiệp và Môi trường (UBND cấp tỉnh)	Quyết định số 2794/QĐ-BNNMT ngày 20/7/2026 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường về việc công bố thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực nông nghiệp thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Nông nghiệp và Môi trường